

Số: 13/2021/QĐST-DS

Bù Đốp, ngày 09 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị D, sinh năm: 1975; Địa chỉ: ấp T Ph, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Quốc D1, sinh năm: 1982

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đoàn Thị Ly Ph, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: ấp 09, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quốc D1 và bà Đoàn Thị Ly Ph có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Hoàng Thị D số tiền là: 86.000.000đ (tám mươi sáu triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc D1 và bà Đoàn Thị Ly Ph có nghĩa vụ liên đới chịu 2.150.000đ (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp trả lại cho bà Hoàng Thị D 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí bà D đã nộp theo biên lai thu số 022125 ngày 09/3/2021.

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông D1, bà Ph còn phải trả cho bà D tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc